TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 45/QĐ-TA

Bù Đăng, ngày 29 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- *Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:*

1. Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hà

2. Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 45/QĐ-TA, ngày 08 tháng 11 năm 2019. Đối với:

Họ và tên: **Bùi Thanh T**; Sinh năm: 1985

Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 3/12;

Hộ khẩu thường trú: thôn 6, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Chỗ ở hiện nay: thôn 6, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng lao động Thương Binh xã hội huyện Bù Đăng: ông Hồ Đức A

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước: bà Mai Thị Thanh T - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Hành vi vi phạm của Bùi Thanh T có trong các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ như sau:

Ngày 23/5/2019, Chủ tịch UBND xã M ra quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Bùi Thanh T với thời gian 03 tháng.

Ngày 23/8/2019, UBND xã M ban hành Giấy chứng nhận số 05/GCN-UBND về việc đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã đối với Bùi Thanh T.

Sau khi chấp hành thời gian giáo dục tại xã, Bùi Thanh T không tiến bộ mà vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 18/9/2019 Bùi Thanh T bị Công an huyện B phát hiện lập hồ sơ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy và phiếu trả lời kết quả xác định người nghiện ma túy của Trạm y tế xã M về tình trạng hiện tại của Bùi Thanh T đều xác định Bùi Thanh T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là heroin. Tại Bản tường trình và Biên bản ghi lời khai ngày 18/9/2019 Bùi Thanh T cũng thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối cùng là ngày 17/9/2019 đó, sử dụng bằng hình thức chích.

Ngày 20/9/2019, UBND xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước đã ban hành Quyết định số: 155/QĐ-UBND, Quyết định giao Bùi Thanh T cho gia đình quản lý trong thời gian làm thủ

tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Công an huyện B đã thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Tại văn bản đề nghị số: 197/CAH(MT) ngày 04/11/2019 của Công an huyện B gửi Phòng tư pháp huyện B về việc kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Thanh T.

Ngày 07/11/2019, Phòng tư pháp huyện B đã ban hành thông báo số: 47/TB-TP về việc kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và xã hội chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Thanh T.

Ngày 07/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng nhận được văn bản số: 115/LĐTBXH của Phòng lao động thương binh xã hội huyện Bù Đăng đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Thanh T.

Tại phiên họp: Đại diện cho cơ quan đề nghị có ý kiến như sau: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Bùi Thanh T vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước với thời hạn 18 tháng.

Tại phiên họp người bị đề nghị Bùi Thanh T có mặt tại phiên họp trình bày: thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như cơ quan đề nghị trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng có ý kiến như sau: Thẩm phán tuân theo đúng quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục, việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Thanh T và đề nghị đưa Bùi Thanh T vào cơ cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là từ 18 tháng đến 24 tháng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, căn cứ vào ý kiến trình bày của người bị đề nghị, cơ quan đề nghị và những người tham gia phiên họp khác.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền: Đối tượng Bùi Thanh T có hộ khẩu thường trú tại: thôn 6, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước. Căn cứ Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biên pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính (viết tắt là luật XLVPHC) thì việc quyết định đưa vào cơ cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Thanh T thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã đầy đủ và đúng thẩm quyền lập hồ sơ cũng như trình tự, thủ tục lập hồ sơ theo quy định tại Điều 103, khoản 2 Điều 104 Luật XLVPHC năm 2012 và Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối tượng Bùi Thanh T có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hành chính, có nơi cư trú ổn định tại: thôn 6, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước. Ngày 23/5/2019, Bùi Thanh T đã bị Chủ tịch UBND xã M ra quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian 03 tháng. Sau khi chấp hành xong thời gian giáo dục tại xã, Bùi Thanh T không có tiến bộ mà vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 18/9/2019 bị Công an huyện B phát hiện lập hồ sơ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ vào Biên bản xét nghiệm chất ma túy và phiếu trả lời kết quả xác định người nghiện ma túy của Trạm y tế xã M về tình trạng hiện tại của Bùi Thanh T đều xác định Bùi Thanh T có nghiện ma túy,

loại ma túy sử dụng là heroin; Tại Bản tường trình và Biên bản ghi lời khai ngày 18/9/2019 đối tượng Bùi Thanh T cũng thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối cùng là ngày 17/9/2019, do đó có cơ sở xác định Bùi Thanh T thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và vẫn còn trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96, điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật XLVPHC và Điều 3, điều 4 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Thanh T đã vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội quy định tại Điều 21 khoản 1 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương và là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó cần xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Thanh T là cần thiết.

Từ những nhận định nêu trên và đề nghị của Phòng lao động thương binh xã hội huyện Bù Đăng, những người tham gia tố tụng khác. Xét thấy cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Thanh T là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 96; điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 105; khoản 2 Điều 194 Luật xử lý vi phạm hành chính

Căn cứ vào Điều 3, Điều 4, Điều 9 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ.

Căn cứ vào Điều 3 pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Thanh T, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày Bùi Thanh T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Phòng Lao động và Thương binh – Xã hội huyện Bù Đăng có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng có quyền kháng nghị. Nếu người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn khiếu nại là 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện B, tỉnh Bình Phước phối hợp với Phòng Lao động và Thương binh – Xã hội huyện Bù Đăng.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Bù Đăng;*
- *Phòng LĐ-TBXH huyện Bù Đăng;*
- *Công an huyện B;*
- *UBND xã M;*
- *Người bị đề nghị;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Thu Hà